TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 969/2021/QĐST-VDS	*Thành phố Thủ Đức, ngày 26 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu tuyên tố một người mất năng lực hành vi dân sự

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Xuân Tùng

Thư ký phiên họp: Bà Đoàn Thị Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Trần Văn Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai để giải quyết việc dân sự thụ lý số 637/TLST-VDS ngày 15 tháng 12 năm 2020 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp số 1556/2021/QĐMPH-VDS ngày 12 tháng 4 năm 2021 theo yêu cầu của:

- *Người yêu cầu*: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1965.

Địa chỉ: Đường A, phường P, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Đường 197, phường P, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Bà Nguyễn Thị Thu C, sinh năm: 1960.

Địa chỉ: Đường A, phường P, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm: 1965.

Địa chỉ: Đường A, phường P, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Bà Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: Đường A, phường P, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Ông Nguyễn Hữu T yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 9 (nay là Toà án nhân dân thành phố Thủ Đức) tuyên bố ông Nguyễn H, sinh năm: 1958; địa chỉ: Đường A, phường P, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

** Theo Đơn yêu cầu đề ngày 25/11/2020 và bản tự khai ngày 22/12/2021 của ông Nguyễn Hữu T trình bày:*

Cha ông T là ông Nguyễn V, sinh năm 1919, chết năm 1984 và mẹ ông T là bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1931, chết năm 2017 đã sinh được 06 người con gồm:

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Đường A, phường P, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn H, sinh năm: 1958.

Địa chỉ: Đường 153, phường P, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bà Nguyễn Thị Thu C, sinh năm: 1960.

Địa chỉ: Đường A, phường P, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1965.

Địa chỉ: Đường A, phường P, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm: 1965.

Địa chỉ: Đường A, phường P, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Bà Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: Đường A, phường P, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong đó, anh trai ông T là ông Nguyễn H đã mắc bệnh tâm thần từ lúc 16 tuổi, anh Nguyễn H thỉnh thoảng có biểu hiện kích động; có lúc không nhận ra người thân; không tự kiểm soát được hành vi của bản thân và thỉnh thoảng không tự chủ được vệ sinh cá nhân.

Khi mẹ ông là bà Nguyễn Thị S chết có nguyện vọng ông T là người thay mẹ chăm sóc cho ông Nguyễn H.

Nay ông T làm Đơn yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn H, sinh năm: 1958; địa chỉ: Đường A, phường P, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự để làm thủ tục thừa kế.

** Theo bản tự khai của những Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị Thu C, bà Nguyễn Thị Tuyết M, bà Nguyễn Thị Thanh N có lời khai đều thống nhất với yêu cầu của ông Nguyễn Hữu T và không có ý kiến gì.

Ngày 05/01/2021, ông T có Đơn yêu cầu giám định pháp y tâm thần đối với ông Nguyễn H.

Ngày 03/3/2021, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 420/2021/QĐ-TCGĐ.

Ngày 26/3/2021, Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 382/KLGĐ đối với ông Nguyễn H.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức áp dụng Điều 369, Điều 370 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 22 Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Hữu T về việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn H mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Ông Nguyễn Hữu T yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 9 (nay là Toà án nhân dân thành phố Thủ Đức) tuyên bố ông Nguyễn H, sinh năm: 1958; địa chỉ: Đường A, phường P, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Khoản 1 Điều 27; điểm a Khoản 2 Điều 35; điểm a Khoản 2 Điều 39; Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Cha ông T là ông Nguyễn V, sinh năm 1919, chết năm 1984 và mẹ ông T là bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1931, chết năm 2017 đã sinh được 06 người con gồm:

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1955.

2. Ông Nguyễn H, sinh năm: 1958.

3. Bà Nguyễn Thị Thu C, sinh năm: 1960.

4. Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1965.

5. Bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm: 1965.

6. Bà Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm: 1969.

Ông Nguyễn H đã mắc bệnh tâm thần từ lúc 16 tuổi, thỉnh thoảng có biểu hiện kích động; có lúc không nhận ra người thân; không tự kiểm soát được hành vi của bản thân và thỉnh thoảng không tự chủ được vệ sinh cá nhân. Sau khi mẹ ông H là bà Nguyễn Thị S chết thì ông T là người thay mẹ chăm sóc cho ông H. Nay ông T làm

Đơn yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn H mất năng lực hành vi dân sự để làm thủ tục thừa kế.

Những Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị Thu C, bà Nguyễn Thị Tuyết M, bà Nguyễn Thị Thanh N có lời khai đều thống nhất với yêu cầu của ông Nguyễn Hữu T và không có ý kiến gì.

Căn cứ vào Bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 382/KLGĐ ngày 26/3/2021 của Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đối với ông Nguyễn H thể hiện: "*Về y học: Rối loạn cảm xúc lưỡng cực, hiện tại giai đoạn hưng cảm có các triệu chứng loạn thần (F31.2-ICD10); Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*".

Do đó, việc ông Nguyễn Hữu T là em ruột của ông Nguyễn H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn H mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở chấp nhận.

[3] Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức về việc giải quyết yêu cầu của đương sự: Trong quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức áp dụng Điều 369, Điều 370 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 22 Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Hữu T về việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn H mất năng lực hành vi dân sự.

[4] Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Hữu T chịu lệ phí dân sự theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 27, điểm a Khoản 2 Điều 35, điểm a Khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ Điều 22 Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Nguyễn Hữu T:

Tuyên bố: Ông Nguyễn H, sinh năm: 1958; địa chỉ: Đường A, phường P, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), ông Nguyễn Hữu T phải nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0047250 ngày 10/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Chi cục Thi hành

án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Hữu T đã nộp đủ lệ phí.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp đương sự vắng mặt tại phiên họp thì được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc được niêm yết theo quy định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Xuân Tùng